

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày: 27/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Thành Nam.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Chu Nhưong và ông Lê Quốc Định.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Đàm Văn Q, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm 15, Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Q và bà Đào Thị H; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 1210/QĐ-UB ngày 29/4/2007 của Chủ tịch UBND huyện L đưa Đàm Văn Q đi cai nghiện trong thời hạn 24 tháng; Bản án số 415/2016/HS-PT ngày 16/5/2016 của TAND thành phố Hà Nội miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giam giữ từ ngày 02/01/2018 đến nay, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1984; trú tại: Xóm 13, C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm 12, T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 12, T, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Thiều Thị N, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm 8, Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, tại khu vực xóm 9, Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an xã V bắt quả tang Đàm Văn Q đang cầm trên tay phải 01 gói giấy báo trên trong có gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngoài ra còn thu giữ trên người Đàm Văn Q 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng; 02 xilanh nhựa và 02 ống Novocain đều chưa sử dụng; số tiền 10.000 đồng và 01 xe đạp nữ màu nâu, đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 02/PC54-MT ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng, dạng cục trong phong bì được niêm phong ký hiệu QT01 là chất ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,23 gam; 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng không tìm thấy chất bám dính là ma túy loại Hêrôin.

Đàm Văn Q khai khoảng 11 giờ ngày 02/01/2018 Nguyễn Hữu H đến nhà Q, đưa 200.0000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng; Q đã mượn xe đạp của H đi đến nhà chị Thiều Thị N, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm 8, Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam mua 01 gói ma túy của Nga với giá 190.000 đồng, trên đường về thì bị bắt quả tang.

Nguyễn Hữu H không thừa nhận đưa tiền và xe đạp cho Đàm Văn Q đi mua ma túy; Thiều Thị N không thừa nhận bán ma túy cho Đàm Văn Q.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSLN ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đàm Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đàm Văn Q từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng và 01 xe đạp nữ màu nâu, đã cũ thu giữ của bị cáo; 02 xilanh nhựa, 02 ống Novocain đều chưa sử dụng và vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Văn Q khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người

tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo Đàm Văn Q tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu được. Do đó đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, tại khu vực xóm 9, Q, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Ban Công an xã V bắt quả tang Đàm Văn Q đang cầm trên tay phải 01 gói Hêrôin, khối lượng 0,23 gam để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Đàm Văn Q đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự địa phương, vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tội phạm về ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Số tiền 10.000 đồng thu của bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; 02 xilanh nhựa, 02 ống Novocain đều chưa sử dụng và vật chứng hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe đạp nữ màu nâu, đã cũ thu của bị cáo Đàm Văn Q, Q khai đây là chiếc xe của anh Nguyễn Hữu H nhưng anh H không nhận là xe của mình; Đàm Văn Q sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy về sử dụng nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn Q phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn Q 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 10.000 đồng và 01 xe đạp nữ màu nâu, đã cũ thu của bị cáo Đàm Văn Q.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 xilanh nhựa, 02 ống Novocain đều chưa sử dụng, 02 phong bì niêm phong số 13/PC54-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định (mẫu vật hoàn trả QT01 và QT03).

3. Về án phí

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đàm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn trên đối với bị cáo kê từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam